TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ D** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2020/DS-ST
Ngày: 16-01-2020
V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Trưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Lệ Tuyết

Ông Trần Minh Năng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Rine – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Bà Kiên Thị Diệu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019 và ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 151/2019/TLST- DS, ngày 18 tháng 9 năm 2019 về tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2019/QĐXX-ST ngày 09 tháng 12 năm 2019; Quyết định tiếp tục phiên tòa số 01/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2020 và Thông báo dời phiên tòa số 02/2020/TB-TA ngày 13/01/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Mỹ T, sinh năm 1983. Có mặt

Địa chỉ: khóm P, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1985. Có đơn xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: khóm L, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Võ Thanh N, sinh năm 1978 (tên thường gọi M). Có mặt

Địa chỉ: khóm P, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 9 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Bà Đặng Thị Mỹ T trình bày: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 02 tháng 8 năm

2019 bà đang nằm võng uống nước tại sạp mua bán gà, vịt của bà thì ông L cầm ghế nhựa nhào vô đánh bà tới tấp. Ông L đánh vào đầu và lưng bà lúc đó bà có cầm ly đang uống nước đánh trả tự vệ để thoát thân, nhưng do bị đánh vào đầu khiến bà té xuống bất tỉnh. Sau đó có người gọi cho chồng bà đưa bà vào Trung tâm y tế thị xã D và nhập viện điều trị 11 ngày (từ ngày 02/8/2019 đến 13/8/2019). Theo chẩn đoán của bác sĩ bà bị: Chấn thương nông ở đầu, chấn thương lưng do bị đánh, vết thương ngón II, IV bàn tay phải. Ngoài ra ông L còn làm thiệt hại 09 con gà trọng lượng khoảng 22 ký (chết 02 con gà), 01 con vịt xiêm trọng lượng khoảng 04 ký, số gà vịt này không còn bán được. Nay bà yêu cầu ông L phải bồi thường các khoản chi phí và thiệt hại như sau:

- Chi phí điều trị và tiền thuốc 3.687.506 đồng;

- Tiền xăng xe mô tô chuyến đi chuyến về Trà Vinh chụp City và tiền xăng từ Trung tâm y tế thị xã D về nhà khóm Phước trị, phường 1, thị xã D để hàng ngày đem cơm đến là 500.000 đồng;

- Tiền mất thu nhập bình quân người bệnh 11 ngày x 1.200.000 đồng/ngày = 13.200.000 đồng;

- Tiền mất thu nhập bình quân người nuôi bệnh 11 ngày x 400.000 đồng = 4.400.000 đồng;

- Tiền thiệt hại chết 09 con gà trọng lượng 22 ký x 90.000 đồng/ký = 1.980.000 đồng và 01 con vịt xiêm trọng lượng 04 ký x 75.000 đồng/ký =300.000 đồng. Tổng cộng 2.280.000 đồng.

Tổng các khoản bà yêu cầu là 24.067.506 đồng.

Tại biên bản đối chất ngày 27/11/2019, các lời khai bị đơn ông Nguyễn Thành L trình bày: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 02 tháng 8 năm 2019 ông L thừa nhận đi tiệc về có uống rượu trong người và do thấy bà T để gà vịt bán không đúng sạp nên ông L có qua tại sạp mua bán gà vịt của bà, khi đó bà T đang nằm võng thì ông L dùng tay đánh vào vai bà T và cầm ghế mũ loại ghế bằng nhựa đánh vào người bà T. Lúc xô xác bà T cầm ly (loại ly thủy tinh có quai) đánh trúng vào sống mũi của ông L chảy máu và đứt tay và được bà L vợ ông L can ngăn kéo ông L về bên sạp gà vịt. Sau khi về bên sạp gà vịt bà T không còn ở đó do trong người còn rượu nên nóng giận có quay tiếp lại sạp gà vịt của bà T thấy đóng gà vịt của bà T cột chùm để dưới nền xi măng ông L dùng 02 tay ôm 02 con gà quăng xuống nền xi măng làm 02 con gà bị chết và vợ ông L đến kéo ông L về nhà băng bó vết thương và nằm nghĩ. Lúc đó công an phường 1 có đến lập biên bản tại hiện trường có 02 con gà bị chết tại chổ và còn lại 07 con gà và 01 con vịt xiêm vẫn cột chùm còn sống. Các khoản chi phí nằm viện điều trị ông L có ý kiến đồng ý bồi thường theo yêu cầu bà T là 3.687.506 đồng. Riêng tiền ngày công lao động người bệnh và người nuôi bệnh yêu cầu bồi thường quá cao ông L chỉ đồng ý bồi thường tiền công lao động người bệnh là 400.000 đồng/ngày và người nuôi bệnh là 200.000 đồng/ngày; thiệt hại về tài sản ông L chỉ làm chết 02 con gà 4 ký giá tại thời điểm bằng 80.000 đồng/ký, đồng ý

bồi thường 4 ký x 80.000 đồng = 320.000 đồng. Đối với tiền xăng xe 500.000 đồng không đồng ý.

Tại biên bản đối chất ngày 27/11/2019 và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Thanh N trình bày:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 02 tháng 8 năm 2019 ông N không có trực tiếp chứng kiến sự việc xảy ra xô xác giữa vợ ông là bà T và ông L. Khi sự việc xảy ra ông N có trực tiếp đến chở bà T đến Trung tâm y tế thị xã D để nằm viện điều trị và ông N là người trực tiếp nuôi bà T 11 ngày nằm viện. Trong thời gian bà T nằm viện ông N phải nghĩ làm để chăm sóc bà T tại Trung tâm y tế thị xã D và ông N cho rằng tại thời điểm nuôi bà T ông N làm nghề thu hoa chi tại chợ D và mở tiệm sửa điện cơ tại nhà Quốc lộ A khóm B, phường H, thị xã D thu nhập bình quân mỗi ngày bằng 400.000 đồng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình và chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Đặng Thị Mỹ T. Buộc ông Nguyễn Thành L phải bồi thường cho bà Đặng Thị Mỹ T các khoản thiệt hại gồm: Tiền chi phí điều trị theo sự tự nguyện thỏa thuận của ông L là 3.687.506 đồng; Tiền xe chuyến đi chuyến về 50.000 đồng; Tiền mất thu nhập của bà T là 4.400.000 đồng; Tiền mất thu nhập cho người nuôi bệnh là 2.200.000 đồng; Tiền thiệt hại tài sản là 360.000 đồng. Tổng số tiền phải bồi thường là 10.697.506 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn bà Đặng Thị Mỹ T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thành L bồi thường về sức khỏe và tài sản . Căn cứ quy định tại các Điều 589, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Bị đơn có nơi cư trú tại khóm L, phường A thị xã D nên Tòa án nhân dân thị xã D có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Nguyễn Thành L vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị Mỹ T yêu cầu ông Nguyễn Thanh L bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản số tiền bằng 24.067.506 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, sự việc xảy ra ngày 02 tháng 8 năm 2019 giữa ông L và bà T là do mâu thuẫn trước đó trong việc buôn bán và ông L thừa nhận đi tiệc về trong người uống rượu sỉn nên đến sạp của bà T xảy ra xô xác. Sau khi sự việc xảy ra thì Công an phường 1 thị xã D đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với ông L và bà T (hiện ông L đã nộp phạt xong, bà T Công an đã lập biên bản về việc không nhận quyết định xử phạt hành chính). Sự việc xảy ra bà T phải nhập viện điều trị tại Trung tâm y tế thị xã D 11 ngày, theo chẩn đoán của Bác sĩ: Bà T bị chấn thương nông ở đầu, chấn thương lưng, vết thương ngón II, IV bàn tay phải điều này phù hợp với lời khai của ông L và phù hợp với các tài liệu phiếu thu tiền khám, hóa đơn bán thuốc. Tuy nhiên số tiền bà T yêu cầu là cao so với thực tế nên cần phải xem xét từng khoản yêu cầu cho phù hợp, cụ thể:

[3.1] Chi phí điều trị tiền thuốc 3.687.506 đồng. Do ông L có ý kiến đồng ý toàn bộ theo yêu cầu tiền thuốc điều trị của bà T nên chấp nhận toàn bộ chi phí điều trị bằng 3.687.506 đồng.

[3.2] Tiền xăng xe mô tô: Bà T cho rằng bà nằm điều trị tại Trung tâm y tế thị xã D 11 ngày chồng bà phải đổ xăng xe để đi tới lui về nhà đem cơm nước vô cho bà ăn mỗi ngày và đổ xăng xe mô tô đi Trà Vinh chụp city chuyến đi chuyến về, nhưng cụ thể bao nhiêu lít xăng bà không nhớ. Trong quá trình tố tụng bà T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu này. Tuy nhiên việc đưa bà T đến Trung tâm y tế thị xã D điều trị là có thật nên cần phải chấp nhận một phần chi phí xe cho bà T theo giá xe ôm tại địa bàn thị xã D của chuyến đi chuyến về từ Trung tâm y tế thị xã D về nhà bà T là 50.000 đồng, riêng chuyến lên Trà Vinh để chụp city là do bà T tự ý lên khám chứ không phải do chỉ định của Bác sĩ nên không chấp nhận.

[3.3] Tiền mất thu nhập của người bệnh: Bà T cho rằng hằng ngày bà thu nhập từ việc mua bán gà, vịt bằng 1.200.000 đồng/ngày nhưng qua xác minh một số người mua bán gà, vịt tại chợ thị xã D thì đều trình bày thu nhập bình quân lời từ việc mua bán gà, vịt từ 5 giờ sáng đến 5 giờ chiều mỗi ngày từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng/ngày. Còn những người cung cấp giao gà vịt cho bà T bán thì có lời khai trình bày có giao gà vịt cho bà T để bán nhưng không biết việc bà T bán ra và thu nhập bình quân lời như thế nào. Vì vậy, bà T yêu cầu mất thu nhập 1.200.000 đồng/ngày là cao so với thu nhập thực tế từ việc mua bán gà, vịt. Tại biên bản hòa giải ông L đồng ý bồi thường tiền mất thu nhập bình quân hằng ngày của người bệnh cho bà T là 400.000 đồng/ngày. Do đó chấp nhận một phần yêu cầu của bà T,

buộc ông L bồi thường tiền mất thu nhập cho người bệnh là 400.000 đồng/ngày x 11 ngày = 4.400.000 đồng là phù hợp.

[3.4] Đối với tiền mất thu nhập người nuôi bệnh của ông Võ Thanh N. Theo xác minh của những người sống gần nhà ông N tại khóm 2 thì cửa tiệm sửa điện cơ của ông N từ tháng 01/2019 đến nay đóng cửa không mở cửa tiệm hoạt động như trước đây lâu lâu khoảng 10 – 20 ngày thì mới có 01 người đến tiệm sửa. Qua xác minh của anh Nguyễn Văn G từ tháng 01/2019 đến hết tháng 8/2019 ông N làm nhân viên thu hoa chi tại chợ D lương mỗi tháng bằng 3.500.000 đồng đến 4.000.000 đồng/tháng và ông G khẳng định từ lúc làm nhân viên thu hoa chi thì ông N không có thời gian làm nghề khác. Tuy nhiên ông L thỏa thuận có ý kiến bồi thường mức thu nhập cho người nuôi bệnh (ông N) là 200.000 đồng/ngày. Do đó chấp nhận mức thu nhập của ông N mỗi ngày bằng 200.000 đồng từ ngày 02-08-2019 đến ngày 13 - 8 -2019. Tổng cộng là 11 ngày x 200.000 đồng = 2.200.000 đồng.

[3.5] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản: Theo biên bản vụ việc ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Công an phường 1 thị xã D lập biên bản tại hiện trường chỉ chết tại chổ 02 con gà trong lượng 4,5 ký. Số gà, vịt còn lại vẫn còn sống và được ông N đem về nhà, việc bà T và ông N cho rằng số gà vịt còn lại sau khi đem về đã chết dần nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh và cũng không có ai chứng kiến 07 còn gà và 01 vịt xiêm chết. Qua xác minh giá gà tại thời điểm sự việc xảy ra 80.000 đồng/ký. Do đó chỉ chấp nhận 02 còn gà chết trọng lượng 4,5 ký x 80.000 đồng =360.000 đồng.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ các Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn Ông Nguyễn Thành L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên nghĩa vụ bồi thường.

Nguyên đơn bà T phải chịu án phí dân sự không có giá ngạch tiền bồi thường tài sản không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 584, 585, 589, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 12, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Bà Đặng Thị Mỹ T.

Buộc ông Nguyễn Thành L có trách nhiệm bồi thường tiền thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho bà Đặng Thị Mỹ T số tiền 10.697.506 đồng (*Gồm tiền chi phí điều trị tại bệnh viện 3.687.506 đồng; Tiền xe chuyến đi chuyến về 50.000 đồng; Tiền mất thu nhập của bà T là 4.400.000 đồng; Tiền mất thu nhập cho người nuôi bệnh là 2.200.000 đồng; Tiền thiệt hại tài sản là 360.000 đồng)* .

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Thành L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 534.875 đồng. Buộc bà Đặng Thị Mỹ T phải nộp 300.000 đồng án dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004811 ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Trà Vinh, bà T đã nộp đủ án phí.

3. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Nguyễn Thành L vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thị Trưng